

**HỢP ĐỒNG ỦY THÁC ĐẦU TƯ**

Số:

**GIỮA**

**VÀ**

**HÀ NỘI, THÁNG ..... NĂM 2026**

# HỢP ĐỒNG ỦY THÁC ĐẦU TƯ

Hợp Đồng Ủy thác đầu tư này (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) được lập và ký tại Hà Nội, Việt Nam vào ngày .....tháng .....năm 2026 giữa:

**A. TÊN TỔ CHỨC:**

Trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

MST:

Giấy ĐKDN số:

Đại diện: Chức vụ:

Theo Giấy ủy quyền số:

(Sau đây gọi là “**Khách Hàng**”)

Và

**B. CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB**

Trụ sở: Tầng 12, Tòa nhà 21 Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84-24-37262808

Fax: +84-24-37262810

MST:

Số ĐKKD: Giấy phép 53/UBCK- GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 06 tháng 11 năm 2009

Đại diện:

Chức vụ:

(Sau đây gọi là “**MB Capital**” hoặc “**Công Ty**”)

Khách Hàng và Công Ty sẽ được gọi chung là “**Các Bên**” và sẽ được gọi riêng là “**Bên**”.

## XÉT RẰNG

- A. Khách Hàng bằng tài sản hợp pháp của mình có mong muốn tìm kiếm một công ty quản lý quỹ để triển khai các hoạt động đầu tư tiềm năng;
- B. MB Capital là một công ty quản lý quỹ được thành lập và hoạt động hợp pháp, có đầy đủ kinh nghiệm, năng lực trong lĩnh vực quản lý danh mục đầu tư và mong muốn cung cấp dịch vụ này cho Khách Hàng trên cơ sở các điều khoản và điều kiện quy định trong Hợp Đồng.

**DO ĐÓ, NAY**, Các Bên thỏa thuận như sau:

## **ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH**

Trong phạm vi của Hợp Đồng này, các thuật ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- 1.1. “Bất Khả Kháng” có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào cản trở ít nhất một Bên thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng phát sinh từ các hành động, sự kiện, loại bỏ hoặc tai nạn nằm ngoài khả năng kiểm soát thông thường của Bên đó, bao gồm nhưng không giới hạn ở, quốc hữu hóa, trưng dụng hay hành động của chính phủ, thay đổi pháp luật, chính sách, đình công, đóng cửa, tranh chấp lao động, khủng bố, thảm họa thiên nhiên, chiến tranh, tạm dừng hệ thống liên lạc, máy tính, phần mềm, giải phóng mặt bằng.
- 1.2. “Danh Mục Đầu Tư” có nghĩa là danh mục các loại tài sản được Công Ty đầu tư cho Khách Hàng từ Vốn Ủy Thác tại từng thời điểm.
- 1.3. “Giá Trị Tài Sản Ròng” hay “NAV” có nghĩa là tổng giá trị Danh Mục Đầu Tư trừ đi các khoản nợ và nghĩa vụ tài chính liên quan của Danh Mục Đầu Tư tại thời điểm xác định giá.
- 1.4. “Hợp Đồng” có nghĩa là Hợp Đồng Ủy thác đầu tư này cùng với tất cả các phụ lục đính kèm.
- 1.5. “KYC” có nghĩa là “Thông Tin Nhận Biết Khách Hàng” như được thể hiện tại Phụ Lục 5 của Hợp Đồng này.
- 1.6. “Ngân Hàng Lưu Ký” được hiểu là một (01) ngân hàng được Khách Hàng lựa chọn để thực hiện dịch vụ lưu ký cho Danh Mục Đầu Tư.
- 1.7. “Ngày Hiệu Lực” là ngày bắt đầu của Thời Hạn Ủy Thác, được tính từ ngày đầu tiên Vốn Ủy Thác của Khách Hàng được ghi có trong Tài Khoản Lưu Ký.
- 1.8. “Ngày Chấm Dứt” có nghĩa như được quy định tại Điều 14 Hợp Đồng này.
- 1.9. “Ngày Làm Việc” có nghĩa là các ngày, trừ thứ bảy, chủ nhật và các ngày nghỉ lễ, tết, theo quy định của Pháp Luật.
- 1.10. “Pháp Luật” có nghĩa là hệ thống các văn bản pháp luật, án lệ, chính sách, các văn bản khác do cơ quan nhà nước của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành.
- 1.11. “Tài Khoản Lưu Ký” có nghĩa tài khoản lưu ký mở tại Ngân Hàng Lưu Ký cho mục đích lưu ký Danh Mục Đầu Tư của Khách Hàng và được quản lý bởi Công Ty theo các điều kiện, điều khoản và trong thời gian có hiệu lực của Hợp Đồng này và hợp đồng lưu ký giữa Công Ty và Ngân Hàng Lưu Ký.
- 1.12. “Thời Hạn Ủy Thác” là khoảng thời gian MB Capital cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư cho Khách Hàng trên cơ sở các điều khoản và điều kiện quy định trong Hợp Đồng

này. Thời Hạn Ủy Thác trong phạm vi Hợp Đồng này được quy định chi tiết tại Phụ Lục 1.

- 1.13. “Vốn Ủy Thác” có nghĩa là toàn bộ số tiền, chứng khoán và tài sản khác mà Khách Hàng ủy thác cho Công Ty theo quy định tại Phụ lục 1 của Hợp Đồng này.
- 1.14. “Thông Tin Mật” có nghĩa là tất cả các thông tin và tài liệu trao đổi giữa Các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn các điều khoản của Hợp Đồng này, Thông Tin Mật sẽ không bao gồm các thông tin và tài liệu đã được công khai tại thời điểm tiết lộ.

## **ĐIỀU 2. CHỈ ĐỊNH NHÀ QUẢN LÝ DANH MỤC ĐẦU TƯ**

- 2.1. Khách Hàng, theo Hợp Đồng này, chỉ định không hủy ngang Công Ty là đơn vị quản lý danh mục đầu tư để cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư (chi tiết dịch vụ được nêu tại Phụ Lục 1 của Hợp Đồng này) theo chỉ định phù hợp với các chỉ định đầu tư, các điều khoản và điều kiện quy định tại Hợp Đồng này. Các chỉ định đầu tư là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng.
- 2.2. Công Ty được Khách Hàng chỉ định đứng danh chủ sở hữu tài sản theo Danh Mục Đầu Tư, trừ trường hợp thực hiện giao dịch mua bán lại (repo) tài sản không phải là trái phiếu chính phủ.

## **ĐIỀU 3. PHẠM VI HỢP ĐỒNG**

- 3.1. Khách Hàng ủy thác Vốn Ủy Thác cho Công Ty để Công Ty thay mặt Khách Hàng đầu tư vào chứng khoán và các tài sản khác phù hợp với chỉ định đầu tư của Khách Hàng, chính sách đầu tư phù hợp với quy định của Pháp Luật và Hợp Đồng này.
- 3.2. Phù hợp với quy định tại Hợp Đồng này và quy định của Pháp Luật, Khách Hàng ủy quyền cho MB Capital, tự mình hoặc thông qua người do MB Capital chỉ định, thực hiện tất cả các hành động hợp pháp, cần để thực hiện quản lý Vốn Ủy Thác, bao gồm, nhưng không giới hạn ở:
  - (i) ký kết hợp đồng và mở Tài Khoản Lưu Ký tại Ngân Hàng Lưu Ký, thực hiện lựa chọn và ký kết hợp đồng với bên môi giới và các bên thứ ba khác (nếu có) phục vụ cho hoạt động quản lý Danh Mục Đầu Tư phù hợp với Hợp Đồng này;
  - (ii) mở các tài khoản giao dịch tiền riêng biệt cho Khách Hàng;
  - (iii) quản lý Tài Khoản Lưu Ký, Danh Mục Đầu Tư;
  - (iv) mua bán, chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng tài sản thuộc Danh Mục Đầu Tư;
  - (vii) thực hiện việc định giá Danh Mục Đầu Tư và các nghĩa vụ báo cáo theo Hợp Đồng này và quy định của Pháp Luật;
  - (viii) yêu cầu Ngân Hàng Lưu Ký khấu trừ trực tiếp từ Tài Khoản Lưu Ký các khoản phí, lệ phí theo quy định tại Điều 9 của Hợp Đồng này;
  - (ix) thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán; và

- (x) thực hiện quyền biểu quyết và các quyền sở hữu khác thay cho Khách Hàng và các công việc khác phục vụ mục tiêu đầu tư một cách chủ động.

## **ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

### **4.1. Quyền của Khách Hàng**

- (i) Yêu cầu MB Capital thực hiện đầu tư và quản lý Danh Mục Đầu Tư theo các chỉ định đầu tư;
- (ii) Nhận lại Vốn Ủy Thác và tài sản trên Danh Mục Đầu Tư dưới dạng tiền hoặc tài sản tích lũy được từ Vốn Ủy Thác sau khi trừ đi các khoản phí và thuế phải trả theo quy định tại Điều 9 và nghĩa vụ tài chính theo quy định của Pháp Luật sau Ngày Chấm Dứt;
- (iii) Chuyển và rút một phần hoặc toàn bộ Vốn Ủy Thác phù hợp với quy định tại Điều 7 của Hợp Đồng này;
- (iv) Các quyền khác theo quy định của Pháp Luật.

### **4.2. Nghĩa vụ của Khách Hàng**

- (i) Gửi MB Capital các chỉ định đầu tư bằng văn bản, trong đó quy định loại tài sản đầu tư hoặc tổ chức tiếp nhận đầu tư, giá trị đầu tư, thời điểm, thời gian thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ Lục 7 Hợp Đồng này;
- (ii) Đảm bảo việc ký kết và thực hiện Hợp Đồng này phù hợp với các quy định Pháp Luật và/hoặc quy chế nội bộ của Khách Hàng;
- (iii) Cam kết có đủ thẩm quyền và năng lực ký kết và thực hiện Hợp Đồng này;
- (iv) Đảm bảo tính hợp pháp của Vốn Ủy Thác, việc sở hữu, sử dụng Vốn Ủy Thác phù hợp với Pháp Luật và điều lệ, thỏa thuận, quy chế nội bộ của Khách Hàng;
- (v) Thực hiện đúng cam kết chuyển Vốn Ủy Thác và thanh toán các loại phí như được quy định tại Điều 9 và Phụ Lục 2 của Hợp Đồng này;
- (vi) Cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Công Ty liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này;
- (vii) Thông báo cho Công Ty các hạn chế đầu tư theo điều lệ, thỏa thuận, quy chế nội bộ của Khách Hàng, quy định của Pháp Luật liên quan cho từng thời kỳ như và chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với loại tài sản đầu tư, khối lượng tài sản đầu tư, giá trị đầu tư, hình thức thực hiện, bảo đảm phù hợp với các quy định về an toàn

tài chính, an toàn vốn, pháp luật điều chỉnh hoạt động của Khách Hàng, pháp luật về chứng khoán và Điều lệ của Khách Hàng. Mọi thông báo của Khách Hàng bao gồm thông báo lần đầu và các thông báo sau này chỉ được coi là đã được chuyển tới Công Ty khi được Công Ty xác nhận đã nhận được bằng văn bản. Thông báo lần đầu được Khách Hàng gửi tới Công Ty không muộn hơn Ngày Hiệu Lực;

- (viii) Thông báo và cập nhật cho Công Ty bằng văn bản khi phát sinh các giao dịch liên quan đến các tài sản thuộc Danh Mục Đầu Tư (theo các báo cáo định kỳ của Công Ty) mà Khách Hàng tự thực hiện hoặc thực hiện thông qua bên khác để phục vụ việc công bố thông tin theo quy định Pháp Luật. Trong trường hợp Khách Hàng không thông báo cho Công Ty thì Khách Hàng phải tự chịu trách nhiệm về việc công bố thông tin theo quy định Pháp Luật.

## **ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

### **5.1. Quyền của Công Ty**

- (i) Hưởng phí theo quy định tại Điều 9 và Phụ Lục 2 của Hợp Đồng này;
- (ii) Thực hiện các công việc được quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này; và
- (iii) MB Capital được thực hiện giao dịch chứng khoán của Danh Mục Đầu Tư với các danh mục đầu tư khác do MB Capital quản lý nếu được Khách Hàng chỉ định và phê duyệt trước bằng văn bản về mức giá, khối lượng giao dịch, thời điểm thực hiện; và
- (iv) Từ chối thực hiện yêu cầu của Khách Hàng nếu việc thực hiện này vi phạm quy định của Hợp Đồng, Pháp Luật, điều lệ và quy chế hoạt động của Công Ty.

### **5.2. Nghĩa vụ của Công Ty**

- (i) Cung cấp cho Khách Hàng Hợp Đồng và các tài liệu đính kèm Hợp Đồng;
- (ii) Cung cấp cho Khách Hàng hợp đồng lưu ký và các tài liệu đính kèm hợp đồng lưu ký khi có yêu cầu;
- (iii) Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Khách Hàng về tình hình quản lý Danh Mục Đầu Tư theo quy định tại Phụ Lục 5;
- (iv) Cung cấp cho Khách Hàng sao kê tài sản trên Danh Mục Đầu Tư, sao kê giao dịch có xác nhận của Ngân Hàng Lưu Ký, và các thông tin về hoạt động quản lý Danh Mục Đầu Tư, giải đáp thắc mắc theo yêu cầu của Khách Hàng tại từng thời điểm;
- (v) Đứng tên thay cho Khách Hàng giao dịch các tài sản thuộc Danh Mục Đầu Tư;

- (vi) Thực hiện các nghĩa vụ về báo cáo sở hữu và công bố thông tin theo quy định của Pháp Luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trong phạm vi Danh Mục Đầu Tư và thông báo của Khách Hàng theo quy định tại Hợp Đồng này;
- (vii) Không được sử dụng tài sản trên Tài Khoản Lưu Ký để cho vay, bảo lãnh các khoản cho vay, cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược hoặc làm tài sản đảm bảo trong các giao dịch đảm bảo cho các tổ chức, cá nhân, kể cả cho Công Ty hoặc chính Khách Hàng, trừ trường hợp cho vay dưới hình thức đầu tư tiền gửi tại các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật ngân hàng, hoặc mua trái phiếu được phát hành, giao dịch trái phiếu theo quy định của pháp luật;
- (viii) Cử chuyên viên quản lý đầu tư hỗ trợ Khách Hàng;
- (ix) Quản lý độc lập và tách biệt Danh Mục Đầu Tư với (i) tài sản của các nhà đầu tư uỷ thác khác mà Công Ty đang quản lý, (ii) tài sản của các quỹ mà Công Ty đang quản lý, (iii) tài sản của Công Ty và (iv) tài sản khác mà Công Ty đang quản lý;
- (x) Công Ty, công ty mẹ, công ty con, công ty liên doanh, liên kết, thành viên hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên, ban kiểm soát (nếu có), ban điều hành, nhân viên của Công Ty chỉ được mua các tài sản trong Danh Mục Đầu Tư hoặc bán cho Danh Mục Đầu Tư khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Khách Hàng cho phép thực hiện đối với giao dịch thỏa thuận hoặc tài sản giao dịch không phải là chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch trên các Sở giao dịch chứng khoán; hoặc giao dịch theo phương thức khớp lệnh tập trung thực hiện thông qua hệ thống giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán;
- (xi) Đảm bảo rằng khi Công Ty thực hiện các giao dịch trên Danh Mục Đầu Tư thì bất kỳ người của Công Ty bao gồm, cổ đông, thành viên hội đồng quản trị, tổng giám đốc, chuyên viên quản lý đầu tư và bất kỳ cán bộ, nhân viên nào khác của Công Ty không yêu cầu, đòi hỏi hoặc tiếp nhận, dưới danh nghĩa cá nhân hoặc danh nghĩa của Công Ty, bất kỳ khoản thù lao, lợi nhuận hay lợi ích nào từ việc thực hiện các giao dịch tài sản của Danh Mục Đầu Tư, trừ các khoản phí quản lý được quy định tại Điều 9 của Hợp Đồng này;
- (xii) Lưu giữ các chứng từ, tài liệu liên quan đến các giao dịch trên Danh Mục Đầu Tư theo quy định của Pháp Luật;
- (xiii) Thực hiện việc xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Danh Mục Đầu Tư, lập các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động, báo cáo giao dịch trong kỳ của Danh Mục Đầu Tư và gửi các báo cáo đó đến Khách Hàng và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Pháp Luật hoặc khi có yêu cầu của Khách Hàng;
- (xiv) Tuân thủ chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, thực hiện nghĩa vụ tài chính và các chế độ báo cáo, công bố thông tin theo quy định của Pháp Luật;

- (xv) Tuân thủ chính sách đầu tư như quy định của Hợp Đồng này;
- (xvi) Trả lại Vốn Ủy Thác và tài sản trên Danh Mục Đầu Tư dưới dạng tiền hoặc tài sản tích lũy được từ Vốn Ủy Thác sau khi trừ đi các khoản phí và thuế phải trả theo quy định tại Điều 9 và nghĩa vụ tài chính theo quy định của Pháp Luật sau Ngày Chấm Dứt;
- (xvii) Đại diện cho Khách Hàng thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác phát sinh từ Danh Mục Đầu Tư;
- (xviii) Tuân thủ các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng này và Pháp Luật.

## **ĐIỀU 6. NGUYÊN TẮC ĐẦU TƯ**

- 6.1. Lưu ký: Khách Hàng lựa chọn Ngân Hàng Lưu Ký theo quy định tại Phụ lục 01 để lưu ký Danh Mục Đầu Tư phù hợp với các quy định của Pháp Luật. Mọi quyền lợi phát sinh từ Danh Mục Đầu Tư sẽ thuộc sở hữu của Khách Hàng.
- 6.2. Môi giới: Khách Hàng ủy quyền cho Công Ty lựa chọn bất kỳ công ty chứng khoán nào cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán cho Danh Mục Đầu Tư, phù hợp với các quy định của Pháp Luật. Khách Hàng đồng ý cho phép Công Ty không cần áp dụng quy định về khối lượng và giá trị giao dịch trong năm thông qua một công ty chứng khoán.
- 6.3. Phân bổ tài sản đầu tư: Công Ty thực hiện hoạt động đầu tư theo quy định tại Phụ Lục của Hợp Đồng này về Chính Sách Đầu Tư.
- 6.4. Tiền gửi: Công Ty chỉ thực hiện gửi tiền tại các ngân hàng theo danh mục được quy định tại Phụ Lục của Hợp Đồng này về Chính Sách Đầu Tư.

## **ĐIỀU 7. CHUYỂN VÀ RÚT TÀI SẢN**

- 7.1. Tại bất kỳ thời điểm nào Khách Hàng có thể góp thêm Vốn Ủy Thác bằng việc thông báo cho Công Ty trước ít nhất một (01) Ngày Làm Việc.
- 7.2. Khách Hàng cam kết không rút Vốn Ủy Thác dưới bất kỳ hình thức nào trong thời hạn .... tháng kể từ Ngày Hiệu Lực.
- 7.3. Sau thời hạn ..... tháng kể từ Ngày Hiệu Lực, Khách Hàng được quyền rút một phần hoặc toàn bộ Vốn Ủy Thác nếu Khách Hàng thông báo bằng văn bản cho MB Capital trước ít nhất ba mươi (30) ngày tính đến ngày dự định rút Vốn Ủy Thác.
- 7.4. Việc rút Vốn Ủy Thác sẽ được thực hiện bằng tiền hoặc tài sản khác tùy thuộc vào loại tài sản có sẵn theo Danh Mục Đầu Tư và thỏa thuận riêng bằng văn bản của Các Bên (nếu có).

7.5. Các thông báo chuyển và rút Vốn Ủy Thác quy định tại Khoản 7.1 và 7.2 Điều này phải được gửi theo phương thức quy định tại Khoản 13.1 Điều 13 Hợp Đồng này.

## **ĐIỀU 8. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI**

8.1. Các Bên đồng ý rằng Công Ty chỉ chịu trách nhiệm đền bù các tổn thất gây ra cho Khách Hàng phát sinh trực tiếp từ lỗi của nhân viên (như có hành vi lừa đảo, thiếu cẩn trọng hoặc cố ý vi phạm các quy định Pháp Luật và Hợp Đồng), sự cố hoặc lỗi của hệ thống kỹ thuật và quy trình nghiệp vụ của Công Ty hoặc do Công Ty không thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của Pháp Luật và Hợp Đồng này. Việc bồi thường được thực hiện trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ chứng minh từ Khách Hàng.

8.2. Cho mục đích làm rõ, Công Ty sẽ không phải bồi thường trong trường hợp tổn thất và thiệt hại phát sinh từ:

- (i) Bất Khả Kháng;
- (ii) Biến động giá trên thị trường của Danh Mục Đầu Tư của khách hàng;
- (iii) Do hoạt động hợp nhất, sáp nhập, thu tóm các tổ chức được đầu tư;
- (iv) Các trường hợp khác ngoài quy định tại Điều 8.1 nêu trên.

8.3. Các Bên đồng ý rằng, Công Ty sẽ không bảo đảm sự nguyên vẹn của Vốn Ủy Thác được sử dụng để đầu tư cho Khách Hàng, về lợi nhuận của Danh Mục Đầu Tư hay việc hoàn thành mục tiêu đầu tư theo Phụ Lục 2.

## **ĐIỀU 9. PHÍ QUẢN LÝ**

9.1. Khách Hàng đồng ý rằng Công Ty được trực tiếp khấu trừ từ tài sản thuộc Danh Mục Đầu Tư các loại phí thanh toán cho Công Ty theo quy định tại Phụ Lục 2 và các loại thuế, lệ phí mà theo quy định của Pháp Luật mà Công Ty phải thanh toán thay mặt Khách Hàng.

9.2. Khách Hàng sẽ chịu toàn bộ các chi phí liên quan đến hoạt động và các chi phí phát sinh từ giao dịch của Danh Mục Đầu Tư bao gồm nhưng không giới hạn bởi phí môi giới, phí lưu ký, phí giao dịch, phí quản trị quỹ, phí trung tâm lưu ký (phí lưu ký và phí chuyển khoản), phí ngân hàng, phí đóng tài khoản theo hợp đồng dịch vụ mà Công Ty thay mặt Khách Hàng ký với các bên cung cấp các dịch vụ, phí chuyển nhượng chứng khoán, được áp dụng với từng trường hợp cụ thể.

9.3. Công Ty sẽ thay mặt Khách Hàng thanh toán chi phí cho các bên có liên quan đó. Khách Hàng có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ các phí này cho Công Ty bằng cách chấp thuận để Công Ty khấu trừ các chi phí này từ tài sản theo Danh Mục Đầu Tư. Trường hợp tài sản trên Danh Mục Đầu Tư không đủ để thanh toán các chi phí, Khách Hàng có nghĩa vụ bổ sung tài sản để đảm bảo thanh toán đầy đủ nghĩa vụ hoặc thanh toán cho Công Ty theo thông báo của Công Ty.

## **ĐIỀU 10. BẢO MẬT**

10.1. Mỗi Bên phải thực hiện bảo mật và không tiết lộ Thông Tin Mật trừ trường hợp:

- (i) Việc tiết lộ được thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của Pháp Luật;
- (ii) Thông Tin Mật được tiết lộ với công ty kiểm toán và các đơn vị tư vấn khác với cùng điều kiện bảo mật như quy định tại Hợp Đồng này.
- (iii) Trường hợp quy định tại Khoản 10.4 Điều này.

10.2. Thông Tin Mật sẽ được giữ bảo mật ngay cả khi Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực.

10.3. Ngoài việc bồi thường thiệt hại, một Bên có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời và các biện pháp khác ngăn chặn Bên còn lại vi phạm quy định tại Điều này.

10.4. Nhằm mang lại trải nghiệm dành cho Khách Hàng, đáp ứng các nhu cầu của Khách Hàng tại thời điểm hiện tại và trong tương lai về sản phẩm, dịch vụ cũng như các tiện ích khác phù hợp với hoạt động hợp pháp của MB Capital, Khách Hàng tại đây đồng ý và cho phép MB Capital và Ngân hàng TMCP Quân Đội (“MB”), các công ty khác của MB, là người liên quan của MB Capital (gọi chung là “Tập Đoàn”):

- (i) Được thu thập, biên tập, xử lý, sử dụng, cung cấp, lưu trữ thông tin Khách Hàng và được chia sẻ (gọi chung là “Xử Lý Thông Tin”), bao gồm các thông tin về và liên quan đến Khách Hàng, thông tin giao dịch được Khách Hàng cung cấp và/hoặc được tạo ra, được ghi nhận trong quá trình Khách Hàng tương tác, sử dụng sản phẩm, dịch vụ với MB Capital và Tập Đoàn, trực tiếp hoặc thông qua các ứng dụng, phần mềm, website hoặc các phương thức khác của MB Capital và Tập Đoàn và/hoặc đối tác thứ ba (“Thông Tin Khách Hàng”) cho các mục đích sau: đo lường, phân tích, nghiên cứu, đổi mới, phát triển sản phẩm, dịch vụ; cung cấp sản phẩm dịch vụ; giới thiệu, truyền thông, các hoạt động xúc tiến thương mại về sản phẩm dịch vụ; cung cấp các tiện ích khác cho Khách Hàng (như hiển thị thông tin tài sản, tài chính, giao dịch, hợp đồng của Khách Hàng trong MB Capital và Tập Đoàn...); xác minh danh tính và các biện pháp bảo mật Thông Tin Khách Hàng, bảo vệ Khách Hàng đối với các hành vi gian lận hoặc hành vi bất hợp pháp khác; giám sát, kiểm tra, kiểm toán, quản lý rủi ro, tuân thủ của MB Capital và Tập Đoàn; thực hiện báo cáo, liên hệ với Khách Hàng và tăng cường tính an toàn, bảo mật toàn vẹn góp phần bảo vệ Khách Hàng khỏi trường hợp gây hại, nguy cơ gây hại; các mục đích để tuân thủ pháp luật, tiêu chuẩn ngành, chính sách hiện hành của MB Capital và Tập Đoàn và các mục đích hợp pháp khác.

(ii) Được thực hiện các hoạt động khác liên quan đến Thông Tin Khách Hàng trong khuôn khổ pháp luật hiện hành.

Đối tác thứ ba tại theo quy định tại Khoản này này bao gồm nhưng không giới hạn: công ty con, công ty mẹ, công ty liên kết, đại lý hoặc đại diện, đối tác nào của MB Capital và Tập Đoàn; các nhà tư vấn, kiểm toán, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho MB Capital và Tập Đoàn (iii) Cơ quan Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; (iv) bất kỳ người nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao nào của MB Capital và Tập Đoàn; (iv) cá nhân, tổ chức, cơ quan nào mà MB Capital và Tập Đoàn tin tưởng ngay tình rằng việc tiết lộ là hợp lý.

10.5. Khách Hàng đồng ý điều khoản này được áp dụng và giải thích theo pháp luật Việt Nam và sẽ được ưu tiên áp dụng và/hoặc vẫn có hiệu lực kể cả khi các Hợp đồng và/hoặc các thỏa thuận, giao kết khác của Khách Hàng với MB Capital và Tập Đoàn hết hiệu lực hoặc chấm dứt hoặc có quy định khác. Ngoài nội dung theo điều khoản này, Khách Hàng đồng ý thực hiện theo Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân công bố trên website của MB Capital và các thỏa thuận khác có liên quan. Trường hợp Khách Hàng có yêu cầu cập nhật, điều chỉnh, hủy bỏ hoặc các yêu cầu khác liên quan đến Thông Tin Khách Hàng, Khách Hàng sẽ thực hiện theo hướng dẫn của MB Capital và Tập Đoàn đăng tải trên website, các phương tiện khác của MB Capital và Tập Đoàn trong từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 11. THÔNG TIN NHẬN BIẾT KHÁCH HÀNG**

11.1. Khách Hàng đồng ý với các yêu cầu của Công Ty về KYC và các quy định pháp luật hiện hành về chống rửa tiền, Đạo Luật Tuân Thủ đối với Tài Khoản Tại Nước Ngoài (FATCA), và Thỏa thuận tăng cường tuân thủ thuế quốc tế và thực thi FATCA giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ. Theo đó, Khách Hàng sẽ cung cấp cho Công Ty đầy đủ và chính xác bằng văn bản thông tin như yêu cầu tại Phụ Lục 06 của Hợp Đồng này và cập nhật cho Công Ty các thông tin liên quan trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày có sự thay đổi hoặc cập nhật định kỳ hàng năm theo yêu cầu từ Công Ty.

11.2. Công Ty được quyền tìm kiếm thông tin, ghi lại các cuộc điện thoại với Khách Hàng và/hoặc nhận và giữ lại những tài liệu liên quan tới danh tính của Khách Hàng, bằng chứng về cư trú, nguồn tài sản ủy thác để phục vụ việc xác định danh tính của Khách Hàng phù hợp với chính sách KYC và các quy định về kiểm soát giao dịch với mục đích phòng chống rửa tiền.

## **ĐIỀU 12. CAM KẾT CỦA CÔNG TY**

Công Ty cam kết thực hiện các nội dung sau đây:

12.1. Tuân thủ các quy định Pháp Luật hiện hành, các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, các Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định nội bộ của Công Ty trong hoạt động quản lý danh mục đầu tư.

- 12.2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý danh mục đầu tư một cách hiệu quả, trung thực, tận tụy và phù hợp với mục tiêu đầu tư, ưu tiên quyền và lợi ích hợp pháp của Khách Hàng. Tuân thủ các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp, tự nguyện, công bằng, trung thực và vì lợi ích cao nhất của Khách Hàng.
- 12.3. Cung cấp và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ báo cáo, cung cấp thông tin phù hợp với quy định tại Hợp Đồng.
- 12.4. Bảo mật thông tin của khách hàng, thông tin về giao dịch tài sản, Danh Mục Đầu Tư của Khách Hàng và các thông tin khác liên quan, trừ trường hợp cung cấp thông tin cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo yêu cầu.
- 12.5. Không đầu tư vào các chứng khoán, hoặc các tài sản mà chính Công Ty hoặc những người có liên quan đến Công Ty có lợi ích trong đó hoặc có liên quan đến các lợi ích đó, ngoại trừ các trường hợp Pháp Luật cho phép.
- 12.6. Không sử dụng vị thế của Công Ty trong hoạt động quản lý Danh Mục Đầu Tư để thu lợi trực tiếp hoặc gián tiếp cho chính Công Ty hoặc những người có liên quan hoặc làm tổn hại đến lợi ích của Khách Hàng.
- 12.7. Thực hiện việc định giá cho Danh Mục Đầu Tư một cách trung thực, chính xác và kịp thời phù hợp với quy định tại Hợp Đồng này.
- 12.8. Đảm bảo rằng mọi thông tin đã được Công Ty hoặc người đại diện của Công Ty công bố là đầy đủ, trung thực, chính xác, không bỏ sót những sự kiện có ảnh hưởng đến quyền lợi Khách Hàng, những sự kiện ảnh hưởng đến nội dung của thông tin được công bố, không bỏ sót những thông tin phải công bố theo yêu cầu của Pháp Luật và không gây hiểu nhầm cho Khách Hàng.

### **ĐIỀU 13. THÔNG TIN LIÊN HỆ**

- 13.1. Trừ khi được quy định khác đi, tất cả thông báo, chấp thuận hoặc các trao đổi khác theo hoặc liên quan đến Hợp Đồng này và thỏa thuận khác hoặc các tài liệu liên quan sẽ được: (a) soạn, lập bằng Tiếng Việt và (b) gửi bằng (i) dịch vụ chuyển phát nhanh, (ii) gửi trực tiếp hoặc (iii) fax đến Bên phù hợp, hoặc (iv) email với chức năng xác nhận việc nhận được email. Bất kỳ một thông báo hay trao đổi như trên sẽ được xem là đã được gửi đến và được nhận (i) vào Ngày Làm Việc sau ngày gửi một ngày trong trường hợp gửi bằng dịch vụ chuyển phát nhanh, (ii) vào đúng ngày gửi trong trường hợp gửi trực tiếp (iii) vào ngày gửi đi (hoặc vào Ngày Làm Việc đầu tiên sau ngày gửi đi nếu ngày gửi đi không phải là Ngày Làm Việc) nếu nhận được xác nhận gửi thành công trong trường hợp gửi qua địa chỉ fax và (iv) trong trường hợp gửi email, vào ngày thông báo việc nhận đã gửi

lại cho người gửi. Việc gửi thông báo, chấp thuận hoặc các trao đổi sẽ được gửi tới các người liên hệ theo các thông tin hệ quy định tại phần đầu của Hợp Đồng.

13.2. Trong trường hợp, bất cứ Bên nào thay đổi người liên hệ như nêu tại Điều này và phần đầu của Hợp Đồng, Bên đó sẽ thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản biết ít nhất mười (10) Ngày Làm Việc trước khi tiến hành thay đổi.

13.3. Việc trao đổi thông tin được thực hiện phù hợp với các nguyên tắc quy định tại Hợp Đồng này.

## **ĐIỀU 14. CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

14.1. Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký kết cho đến Ngày Chấm Dứt theo quy định tại Điều này.

14.2. Ngày Chấm Dứt, cho mục đích của Hợp Đồng này, có nghĩa là:

(i) Ngày cuối cùng của Thời Hạn Ủy Thác là ngày theo Phụ Lục 1 của Hợp Đồng này và không được Các Bên thỏa thuận gia hạn bằng văn bản; hoặc

(ii) Ngày mà Hợp Đồng này chấm dứt theo thỏa thuận của Các Bên; hoặc

(iii) Ngày cuối cùng trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày một Bên thông báo về vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ tại Hợp Đồng này của Bên còn lại dẫn đến Bên thông báo không đạt được mục đích của việc giao kết Hợp Đồng này; hoặc

(iv) Ngày cuối cùng trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra Bất Khả Kháng mà Các Bên không thể tiếp tục thực hiện được Hợp Đồng này; hoặc

(v) Ngày Khách Hàng giải thể, phá sản hoặc Công Ty bị giải thể, phá sản mà không có chủ thể nào kế thừa các quyền và nghĩa vụ của Các Bên trong Hợp Đồng này; hoặc

(vi) Ngày mà vào ngày đó việc thực hiện Hợp Đồng này sẽ trái với quy định của Pháp Luật và/hoặc quy chế hoạt động của Công Ty.

14.3. Tại thời điểm chấm dứt Hợp Đồng, Các Bên sẽ tiến hành thanh lý Hợp Đồng và Khách Hàng (hoặc đại diện hoặc người thừa kế/kế thừa hợp pháp của Khách Hàng theo quy định của Pháp Luật) sẽ nhận lại toàn bộ số tài sản và tiền, lợi nhuận thuộc Danh Mục Đầu Tư theo giá trị được định giá tại Ngày Chấm Dứt trừ đi toàn bộ các chi phí phải trả theo quy định của Hợp Đồng này và các loại thuế, lệ phí mà theo quy định của Pháp Luật mà Công Ty phải thanh toán thay mặt Khách Hàng sau Ngày Chấm Dứt. Công ty và Khách Hàng (hoặc đại diện hoặc người thừa kế/kế thừa hợp pháp của Khách Hàng theo quy định của Pháp Luật) sẽ lập và ký kết biên bản thanh lý Hợp Đồng nhằm mục đích thanh lý Hợp Đồng ("**Biên Bản Thanh Lý Hợp Đồng**").

- 14.4. Trừ trường hợp Hợp Đồng chấm dứt theo quy định tại Điểm (vi) Điều 14.2 trên đây, việc chuyển trả được Công Ty thực hiện trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ Ngày Chấm Dứt. Toàn bộ tài sản sẽ được Công Ty chuyển trả Khách Hàng theo quy định tại Biên Bản Thanh Lý Hợp Đồng.
- 14.5. Các Bên có trách nhiệm cùng nhau phối hợp thực hiện các thủ tục cần thiết để chuyển trả các quyền liên quan đến tài sản mà Công Ty được Khách Hàng ủy quyền thực hiện trong Thời Hạn Ủy Thác cho Khách Hàng. Mọi chi phí hợp lý liên quan tới việc chuyển quyền này sẽ do Khách Hàng chi trả.
- 14.6. Trong mọi trường hợp chấm dứt Hợp Đồng trước khi kết thúc Thời Hạn Ủy Thác mà không do lỗi nghiêm trọng hoặc cố ý vi phạm của Công Ty, khoản phí theo quy định tại Điều 9 đã được Khách Hàng thanh toán trước cho Công Ty sẽ không được hoàn lại. Khoản phí này được coi là đã được sử dụng để bù đắp chi phí quản lý, vận hành và các nghĩa vụ liên quan của Công Ty liên quan đến Hợp Đồng.

## **ĐIỀU 15. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

- 15.1 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày được người có thẩm quyền của Các Bên ký và đóng dấu và sẽ chấm dứt phù hợp với Điều 14 của Hợp Đồng này.
- 15.2. Việc bất kì điều khoản nào của Hợp Đồng này bị vô hiệu sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác trong Hợp Đồng này. Các Bên sẽ thỏa thuận thay thế điều khoản vô hiệu bằng một điều khoản có nội dung tương đương phù hợp với quy định của Pháp Luật.
- 15.3. Hợp Đồng này và tất cả các phụ lục, bảng biểu đính kèm tạo thành thỏa thuận tổng thể giữa Các Bên và thay thế toàn bộ các thỏa thuận trước đó. Trừ khi có quy định khác đi trong Hợp Đồng này, việc sửa đổi, bổ sung chỉ có hiệu lực khi có xác nhận bằng văn bản của người có thẩm quyền của Các Bên.
- 15.4. Hợp Đồng này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của Pháp Luật.
- 15.5. Bất kỳ tranh chấp phát sinh từ Hợp Đồng này sẽ được Các Bên ưu tiên giải quyết bằng thương lượng, hoà giải. Sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp mà Các Bên không thể tự hòa giải và thương lượng được, một trong Các Bên có quyền yêu cầu giải quyết tại Tòa án Thành phố Hà Nội.
- 15.6. Hợp Đồng này được lập thành bốn (04) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, Khách hàng giữ một (01) bản, MB Capital giữ hai (02) bản, Ngân Hàng Lưu Ký giữ một (01) bản để thực hiện.

**ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG**, Các Bên, đại diện có thẩm quyền của Các Bên đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày, tháng, năm như nêu tại trang đầu.

**KHÁCH HÀNG**

**ĐẠI DIỆN VÀ THAY MẶT  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB**

## PHỤ LỤC 1: CHI TIẾT DỊCH VỤ QUẢN LÝ DANH MỤC

1. Khách Hàng :
2. Chuyên viên quản lý đầu tư : MB Capital sẽ cử chuyên viên quản lý đầu tư và thông báo cho Khách Hàng  
Việc thay đổi Chuyên viên sẽ được thông báo tới Khách Hàng ít nhất năm (05) Ngày Làm Việc trước thời điểm thay đổi phát sinh hiệu lực.
3. Loại dịch vụ : Dịch vụ quản lý danh mục đầu tư chỉ định theo quy định của Pháp Luật
4. Ngân Hàng Lưu Ký : Ngân hàng TMCP Quân Đội MB
5. Vốn Ủy Thác :
6. Thời Hạn Ủy Thác : Từ ngày Vốn Ủy Thác được chuyển vào Tài Khoản Lưu Ký đến ngày ..... hoặc ngày khác theo thỏa thuận bằng văn bản của Các Bên.
7. Chuyển Vốn Ủy Thác : Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc sau khi Hợp Đồng này được ký kết, MB Capital sẽ làm việc với Ngân Hàng Lưu Ký và sẽ thông báo bằng văn bản thông tin tài khoản để chuyển Vốn Ủy Thác.  
Vốn Ủy Thác được chuyển vào tài khoản theo văn bản thông báo của MB Capital với nội dung như sau: Thực hiện Hợp Đồng Quản Lý Đầu Tư  
Vốn Ủy Thác sẽ được chuyển vào Tài Khoản Lưu Ký theo lộ trình dự kiến như sau:

Ngày	Số tiền
/ /2026	VNĐ

## **PHỤ LỤC 2: CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ**

### **1. Mục Tiêu Đầu Tư**

MB Capital chỉ được thực hiện đầu tư theo các chỉ định của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật. Mỗi chỉ định đầu tư đều phải được lập thành văn bản, được đính kèm và tạo thành một phần không tách rời của Hợp đồng này.

### **2. Cơ Cấu Đầu Tư Mẫu**

Danh mục đầu tư đầu tư toàn bộ vào các tài sản theo chỉ định của Khách Hàng.

### **3. Rủi Ro Đầu Tư**

Rủi ro đầu tư bao gồm nhưng không giới hạn bởi các rủi ro chính sau đây:

- Rủi ro thị trường là rủi ro dẫn đến giá thị trường thay đổi, ví dụ như các thay đổi về lãi suất, tỷ giá hối đoái và thị trường chứng khoán ảnh hưởng đến thu nhập hay giá trị của các khoản đầu tư.
- Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính đầu tư sẽ biến động do những thay đổi của lãi suất thị trường, do sự thay đổi về cung, cầu của tiền tệ và các yếu tố kinh tế vĩ mô khác. Rủi ro lãi suất ảnh hưởng gián tiếp tới cổ phiếu.
- Rủi ro biến động giá thị trường là rủi ro giá trị của các công cụ tài chính sụt giảm khi các chỉ số thị trường thay đổi và giá trị của từng chứng khoán thay đổi.
- Rủi ro lạm phát: là rủi ro mà giá trị của các khoản đầu tư suy giảm do lạm phát.
- Rủi ro về kết quả đầu tư là rủi ro có thể không đạt được kết quả đầu tư như mong đợi, và kết quả đầu tư có thể thấp hơn so với các lựa chọn đầu tư khác có sẵn tại thời điểm tiến hành đầu tư.

Khách Hàng nhận thức và chịu toàn bộ rủi ro liên quan đến Danh Mục Đầu Tư mà MB Capital thực hiện đầu tư theo chỉ định của Khách Hàng quy định tại Hợp đồng.

## PHỤ LỤC 3: PHÍ

### 1. *Phí quản lý thanh toán cho MB Capital:*

a. MB Capital được hưởng Phí quản lý bằng phần lợi nhuận vượt trên mức Tỷ Suất Lợi Nhuận Kỳ Vọng 7.5%/năm nếu bên A tuân thủ các quy định về rút Vốn Ủy Thác tại Hợp Đồng này, trong đó Tỷ Suất Lợi Nhuận Kỳ Vọng trong kỳ bằng Thu Nhập Ròng của Danh Mục Đầu Tư nhân (x) 100 chia (/) Vốn Ủy Thác bình quân. Để làm rõ:

- Tỷ Suất Lợi Nhuận Kỳ Vọng Khách hàng sẽ được hưởng tính từ ngày MB Capital giải ngân khoản đầu tư đầu tiên .

Tỷ Suất Lợi Nhuận Kỳ Vọng quy theo năm = Tỷ suất lợi nhuận lũy kế năm tính từ ngày MB Capital giải ngân khoản đầu tư đầu tiên đến ngày hiện tại x 365/ số tính từ ngày MB Capital giải ngân khoản đầu tư đầu tiên đến ngày hiện tại.

- Thu Nhập Ròng là toàn bộ khoản thu nhập của Danh Mục Đầu Tư được nhận trong Thời Hạn Ủy Thác trừ đi tất cả các khoản giá dịch vụ/ phí khác và thuế theo quy định của pháp luật và Hợp Đồng này.
- Vốn Ủy Thác bình quân được tính từ ngày MB Capital giải ngân khoản đầu tư đầu tiên.

$$\text{Vốn ủy thác bình quân} = \frac{\sum_{i=1}^n (S_i \times T_i)}{T_{\text{Tổng}}}$$

*S<sub>i</sub>: Là số dư vốn ủy thác được duy trì ổn định trong khoảng thời gian thứ i, bắt đầu tính từ ngày MB Capital giải ngân khoản đầu tư đầu tiên. Mỗi khoảng thời gian được xác định giữa hai thời điểm có sự thay đổi số vốn ủy thác (do chuyển thêm vốn ủy thác hoặc rút bớt vốn ủy thác).*

*T<sub>i</sub>: Số ngày ứng với mức vốn ủy thác S<sub>i</sub> được duy trì .*

*T<sub>Tổng</sub>: Tổng số ngày trong kỳ tính (tính từ ngày MB Capital giải ngân khoản đầu tư đầu tiên đến ngày kết thúc kỳ tính).*

- b. Phí quản lý được trả sau tại Ngày Chấm Dứt theo quy định tại Điều 14. Phí quản lý được tính tương ứng theo ngày.

### 2. *Phí lưu ký, phí dịch vụ quản trị quỹ và các loại phí ngân hàng khác thanh toán cho bên cung cấp dịch vụ có liên quan:*

Áp dụng theo biểu phí của Ngân Hàng Lưu Ký, theo thông báo đính kèm và các loại phí của bất kỳ một bên cung cấp dịch vụ thứ ba nào khác, nếu có.

## PHỤ LỤC 4: PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DANH MỤC ĐẦU TƯ

Giá trị Danh mục Đầu tư là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư trong Danh mục (“Tổng tài sản có”) trừ đi các khoản phải trả liên quan đến hoạt động đầu tư (“Tổng nghĩa vụ nợ”) tại Ngày định giá. Trong đó, Ngày định giá là ngày xác định giá trị tài sản ròng của Danh mục đầu tư. Ngày định giá có nghĩa là ngày cuối cùng của mỗi tháng hoặc Ngày Chấm Dứt.

Giá trị Danh mục Đầu tư được xác định cụ thể như sau:

1. Tổng tài sản có bao gồm giá trị tài sản của tất cả các khoản đầu tư, cổ tức, lợi tức, lãi tiền gửi ngân hàng, lợi nhuận được chia, và phần tiền mặt của Danh mục Đầu tư chưa được đầu tư tính đến Thời điểm Định giá, nguyên tắc định giá tài sản như sau:

Ngày định giá: Ngày định giá là ngày xác định giá trị tài sản ròng của Danh mục đầu tư. Ngày định giá có nghĩa là ngày cuối cùng của mỗi tháng hoặc những ngày khác do Nhà đầu tư xác định phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam để định giá Giá trị Tài sản Ròng.

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá tài sản
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ</b>		
1	Tiền gửi không kỳ hạn (VND)	Số dư tiền tại ngày định giá
2	Ngoại tệ	Giá trị quy đổi ra VND theo tỷ giá hiện hành tại các tổ chức tín dụng được phép kinh doanh ngoại hối tại ngày định giá.
2	Tiền gửi có kỳ hạn	Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày định giá
3	Chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, tín phiếu kho bạc, hối phiếu ngân hàng, thương phiếu và các công cụ thị trường tiền tệ chiết khấu	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày định giá (được quy định tại điểm i phần Ghi chú mục này).
<b>Trái phiếu</b>		
1	Trái phiếu niêm yết, Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán	a. Giá đóng cửa (Giá sạch) trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá (trong trường hợp ngày Định giá không phải là ngày giao dịch) mà không có biến động bất thường như quy định tại điểm iv phần Ghi chú mục này tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá (trong trường hợp ngày Định giá

		<p><i>không phải là ngày giao dịch</i>) cộng với lãi lũy kế tính tới ngày ngày định giá (được quy định tại điểm i phần Ghi chú mục này)</p> <p>b. Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá hoặc chỉ có giao dịch với giá có biến động bất thường theo quy định tại điểm iv phần Ghi chú mục này, giá được sử dụng theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá 90 ngày tính đến ngày định giá cộng lãi lũy kế tính tới ngày định giá (được quy định tại điểm i phần Ghi chú mục này).</li> <li>+ Giá mua cộng lãi lũy kế tính tới ngày định giá.</li> </ul> <p>Đối với trái phiếu được chấp thuận niêm yết/chấp nhận đăng ký giao dịch nhưng chưa có giao dịch đầu tiên tính tới ngày định giá thì sẽ định giá như đối với trái phiếu không niêm yết.</p>
		<p>Đối với trái phiếu bị đình chỉ giao dịch, hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch do gần đến ngày đáo hạn hoặc tổ chức phát hành mua lại toàn bộ trước hạn :Trái phiếu được định giá theo mệnh giá của trái phiếu cộng với lãi lũy kế tính tới ngày định giá (được quy định tại điểm i phần Ghi chú mục này).</p>
2	Trái phiếu không niêm yết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá mua cộng lãi lũy kế tính tới ngày định giá (được quy định tại điểm i phần Ghi chú mục này).</li> <li>- Trong trường hợp trái phiếu có thời gian đáo hạn còn lại ít hơn 15 ngày tính đến ngày định giá: Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính tới ngày định giá (được quy định tại điểm i phần Ghi chú mục này).</li> </ul>
<b>Cổ phiếu</b>		
1	Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức niêm yết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá trong trường hợp ngày Định giá không phải là ngày giao dịch;</li> </ul>

		<p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, thì được xác định theo thứ tự ưu tiên sau đây:</p> <p>+ Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá 90 ngày tính đến ngày định giá;</p> <p>+ Giá mua trung bình</p>
2	Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom, cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức đăng ký giao dịch, cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức đăng ký giao dịch	<p>- Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá trong trường hợp ngày Định giá không phải là ngày giao dịch;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, thì được xác định theo thứ tự ưu tiên sau đây:</p> <p>+ Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá 90 ngày tính đến ngày định giá;</p> <p>+ Giá mua trung bình</p>
3	Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch không phải do thay đổi Sở giao dịch chứng khoán	<p>Là giá được xác định theo thứ tự ưu tiên sau đây:</p> <p>+ Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá 90 ngày tính đến ngày định giá;</p> <p>+ Giá mua;</p>
4	Cổ phiếu bị hủy niêm yết hoặc bị hủy đăng ký giao dịch do thay đổi Sở giao dịch chứng khoán	<p>- Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá trong trường hợp ngày Định giá không phải là ngày giao dịch;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, thì được xác định theo thứ tự ưu tiên sau đây:</p> <p>+ Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá 90 ngày tính đến ngày định giá;</p> <p>+ Giá mua;</p>
5	Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	<p>+ 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước ngày định giá (được quy định tại điểm ii phần Ghi chú mục này);</p>

5	Cổ phần, phần vốn góp khác	Giá mua/ Giá trị vốn góp;
6	Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng cho giai đoạn từ khi đấu giá đến khi hoàn thành đăng ký lưu ký và giao dịch chính thức trên thị trường.	Giá mua trung bình
<b>Quyền mua</b>		
1	Quyền mua cổ phiếu	Giá trị quyền mua = $\text{Max}\{0, (\text{Giá trị trường của cổ phiếu tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá trong trường hợp ngày Định giá không phải là ngày giao dịch} - \text{số tiền thực trả để thực hiện quyền mua vào ngày thông báo thực hiện quyền mua}) \times \text{Tỷ lệ thực hiện quyền}\}$
<b>Chứng khoán phái sinh</b>		
1	Chứng khoán phái sinh niêm yết	<p>- Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá trong trường hợp ngày Định giá không phải là ngày giao dịch.</p> <p>- Trong trường hợp không có giá đóng cửa của Sở giao dịch chứng khoán như quy định trên, giá xác định theo giá thanh toán cuối ngày hoặc giá thanh toán cuối cùng (trong trường hợp đáo hạn) được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp tới thành viên bù trừ giao dịch phái sinh và được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam tại ngày Định giá hoặc ngày giao dịch gần nhất trước ngày Định giá trong trường hợp ngày Định giá không phải là ngày giao dịch.</p>
2	Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá	Được xác định tương tự cổ phiếu niêm yết không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá.
<b>Các tài sản khác</b>		

<b>1</b>	Bất động sản	Giá trị tài sản được xác định bởi một tổ chức định giá độc lập được Công ty Quản lý Quỹ chấp nhận, không là người liên quan với Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng lưu ký. Bất động sản được định giá 6 tháng một lần
<b>2</b>	Tài sản khác	Việc định giá phải được xem xét đối với từng tài sản cụ thể và theo nguyên tắc định giá khoa học và khách quan do Công ty Quản lý Quỹ đề xuất.

**Ghi chú:**

- i. Lãi lũy kế là: khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm định giá;
- ii. Giá trị thanh lý của một cổ phiếu được xác định bằng giá trị vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành chia cho tổng số cổ phiếu đang lưu hành.
- iii. Ngày được hiểu là ngày theo lịch.
- iv. Biến động bất thường của giá trái phiếu:

*Vì một số lý do, giá giao dịch outright trên Sở giao dịch chứng khoán không phản ánh chính xác giá hợp lý của trái phiếu (giá trái phiếu có biến động bất thường). Trong những trường hợp này, giá yết trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán sẽ không được sử dụng để định giá.*

*Giá trái phiếu có biến động bất thường là giá có chênh lệch tuyệt đối quá 0.05% so với giá của kỳ định giá gần nhất (giá sạch) hoặc giá mua (giá sạch) trong trường hợp không có giá của kỳ định giá gần nhất.*

**Đối với chứng khoán phái sinh, giá trị cam kết từ các hợp đồng phái sinh được tính theo nguyên tắc sau:**

- a. Giá trị cam kết (global exposure) là giá trị quy đổi ra tiền mà Danh Mục là bên có nghĩa vụ phải thực hiện hợp đồng. Giá trị cam kết được xác định trên cơ sở giá trị thị trường của tài sản cơ sở, rủi ro thanh toán, biến động thị trường và thời gian cần thiết để thanh lý vị thế.
- b. Khi tính giá trị cam kết, Bên B được áp dụng:
  - Nguyên tắc bù trừ ròng vị thế phái sinh (trái chiều) đối với cùng một chứng khoán cơ sở, ví dụ vị thế mua quyền chọn mua chứng khoán XYZ làm giảm bớt (bù trừ) giá trị cam kết từ vị thế bán quyền chọn mua chứng khoán XYZ;
  - Nguyên tắc bù trừ ròng vị thế phái sinh và vị thế giao ngay của cùng một chứng khoán, ví dụ vị thế mua (nắm giữ) chứng khoán XYZ bù trừ (làm giảm bớt) giá trị cam kết phát sinh từ vị thế bán quyền chọn mua chứng khoán XYZ;
  - Các nguyên tắc khác theo thông lệ quốc tế, bảo đảm quản trị được rủi ro.

2. Tổng nghĩa vụ nợ bao gồm các khoản nợ phải trả của Danh mục Đầu tư tại Thời điểm Định giá theo quy định tại Hợp đồng này.

$$\text{Giá trị Danh mục Đầu tư} = \text{Tổng tài sản có} - \text{Tổng nghĩa vụ nợ}$$

Trong đó:

- Tổng tài sản có: là các tài sản được xác định theo phương pháp quy định tại Phụ lục này;
- Tổng nghĩa vụ nợ: là các khoản nợ phải trả quy định tại Phụ lục này.

## PHỤ LỤC 5: NGUYÊN TẮC TRAO ĐỔI THÔNG TIN

### 1. Công Ty sẽ cung cấp định kỳ các báo cáo cho Khách Hàng, bao gồm:

TT	Tên báo cáo	Tần suất	Phương thức	Thời hạn (*)
1	Báo cáo tình hình danh mục đầu tư trong kỳ	Tháng	Theo quy định pháp luật	Trong vòng 10 ngày làm việc

### 2. Báo cáo bất thường

Trong Thời Hạn Ủy Thác, Các Bên sẽ tiến hành trao đổi thông tin về Danh Mục Đầu Tư trong những trường hợp sau:

- Khách Hàng nhận thấy cơ cấu tài sản trong Danh Mục Đầu Tư thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo quy định Pháp Luật, Khách Hàng phải thông báo bằng văn bản gửi MB Capital để Các Bên phối hợp thực hiện việc công bố thông tin theo quy định. Trong trường hợp Khách Hàng không thông báo cho MB Capital thì Khách Hàng phải tự chịu trách nhiệm về việc công bố thông tin theo quy định Pháp Luật.
- Báo cáo cho Khách Hàng sau khi hoàn tất các giao dịch chứng khoán chưa niêm yết mà Công Ty đứng danh chủ sở hữu theo quy định của Pháp Luật.

## PHỤ LỤC 6: THÔNG TIN NHẬN BIẾT KHÁCH HÀNG

1. Khách Hàng :
2. Tên viết tắt :
3. Giấy chứng nhận :  
đăng ký doanh  
nghiệp số
4. Địa chỉ trụ sở :  
chính:
5. Lĩnh vực hoạt động :
6. Người đại diện :  
Quốc tịch :  
Thị thực nhập cảnh :  
và số thẻ tạm trú ở  
Việt Nam  
Căn cước công dân :  
/ Hộ chiếu số  
Địa chỉ thường trú :  
Địa chỉ liên hệ :  
Chức vụ :
7. Thông tin về người  
hưởng lợi (\*) (nếu  
có)
8. Các cam kết của : Khách Hàng cam kết Vốn Ủy Thác cho Công Ty là nguồn vốn  
Khách Hàng về hợp pháp và được phép ủy thác phù hợp với quy định nội bộ của  
chống rửa tiền Khách Hàng và quy định pháp luật có liên quan.

*(\*): Người được hưởng lợi là tổ chức, cá nhân không đứng danh chủ sở hữu tài sản, nhưng có đầy đủ các quyền sở hữu đối với tài sản đó.*

## THÔNG TIN CHO MỤC ĐÍCH TUÂN THỦ FATCA

STT	TIÊU CHÍ	CÓ	KHÔNG
1.	Thành lập và hoạt động tại Mỹ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.	Có địa chỉ nhận thư và/hoặc gửi thư và/hoặc số điện thoại tại Hoa Kỳ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3.	Hướng dẫn hiện hành để chuyển tiền và tài khoản được duy trì ở Hoa Kỳ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.	Giấy ủy quyền hoặc ủy quyền ký tên hiện đang có hiệu lực cấp cho người có địa chỉ ở Hoa Kỳ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5.	Địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Trong trường hợp có ít nhất một dấu hiệu trên, Khách Hàng đồng ý bổ sung thêm thông tin theo yêu cầu của FATCA và đồng ý để Công Ty báo cáo thông tin theo quy định.

## PHỤ LỤC 7: CHỈ ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA KHÁCH HÀNG

- Căn cứ theo Hợp Đồng Ủy Thác đầu tư chỉ định số 02.2026/QLĐT/MBCapital-YEG ngày tháng năm 2026 và các phụ lục đính kèm;
- Căn cứ theo nhu cầu đầu tư thực tế;

Khách Hàng :

Giấy CN DKDN số :

1. Khách Hàng chỉ định cho MB Capital thực hiện giao dịch MUA trái phiếu cho Danh mục đầu tư chi tiết như sau:

### 1.1. Thông tin Trái Phiếu

- Tên Trái Phiếu : Trái Phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Phước
- Mã Trái Phiếu : BCMBP.H.20.28.001
- Tổ chức phát hành: : Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Phước
- Tổ chức tư vấn và Đại lý phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Đại lý đăng ký Lưu ký: : Ngân hàng TMCP Quân Đội
- Tổ chức Quản lý Tài sản Bảo đảm : Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bình Dương
- Tổ chức Quản lý tài khoản và Thanh toán : Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bình Dương
- Loại Trái phiếu: : Trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, có tài sản bảo đảm, không chuyển đổi.
- Ngày Phát Hành: : 29/12/2020
- Ngày đáo hạn: : 29/12/2028
- Kỳ hạn Trái phiếu: : 08 năm
- Phương thức phát hành : Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
- Hình thức Trái phiếu: : Ghi sổ
- Đồng tiền phát hành và thanh toán Trái phiếu: : Việt Nam Đồng
- Mệnh giá Trái phiếu: : 100.000.000 VND/trái phiếu (Một trăm triệu đồng/ Trái phiếu)

- Lãi suất Trái phiếu: : Lãi suất Trái phiếu được xác định như sau:
  - Đối với 04 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, Lãi Suất là 10.5%/năm;
  - Đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo của Trái Phiếu sẽ bằng tổng của 3.5%/năm và lãi suất huy động tiết kiệm trung dài hạn linh hoạt VND kỳ hạn 24 tháng của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) công bố tại website chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu tại thời điểm 11:00 giờ sáng Ngày Xác Định Lãi Suất.
- Kỳ Thanh Toán Lãi : Tiền lãi Trái phiếu sẽ được thanh toán sau 03 (ba) tháng một lần vào các ngày tròn 03 tháng kể từ Ngày Phát Hành.
- Mua lại trái phiếu trước hạn : Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm;
 

Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ trái phiếu đang lưu hành sau thời hạn 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành;

Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quân Đội.
- Biện pháp bảo đảm : Việc thanh toán và hoàn trả gốc và lãi của Trái Phiếu tại từng thời điểm được bảo đảm bằng:
 

Quyền tài sản gắn liền với dự án Khu công nghiệp – khu dân cư Becamex Bình Phước (bao gồm không giới hạn: Quyền Kinh doanh, khai thác khu công nghiệp – khu dân cư Becamex Bình Phước, các quyền đòi nợ, khoản phải thu phát sinh từ hợp đồng chuyển nhượng, cho thuê của Dự Án;

Các quyền sử dụng đất và công trình xây dựng trên đất thuộc sở hữu của Tổ Chức Phát Hành;

Các tài sản bảo đảm bổ sung khác.

Các điều khoản, điều kiện khác của Trái Phiếu theo thông tin nêu tại Bản Công bố thông tin chi tiết do Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Phước công bố ngày 17/12/2020 và các tài liệu khác có liên quan (nếu có) (gọi chung là “Các Văn Kiện Trái Phiếu”).

Sau đây gọi là “Trái Phiếu”, “Trái Phiếu Doanh nghiệp” hoặc “TPDN”.

1.2. Số lượng Trái Phiếu giao dịch : 96 Trái Phiếu

- 1.3. Đối tác giao dịch Mua Trái Phiếu : Khách hàng: Lê Ngọc Dung  
Số CCCD: 001166011363 cấp ngày 23/12/2022 bởi Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội  
Hợp đồng ủy thác đầu tư số:  
33.18062025/QLĐT/MBCapital-CN  
Số tài khoản lưu ký: 1501640298391 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội
- 1.4 Thời gian giao dịch : 06/03/2026
- 1.5 Tổng giá trị giao dịch : 10,010,326,368 VNĐ

2. Trong trường hợp TPDN chỉ được chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, Khách Hàng cam kết đủ điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và cung cấp đầy đủ tài liệu để MB Capital thực hiện xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp của Khách Hàng.
3. Khách Hàng xác nhận đã hiểu rõ các nội dung chi tiết quy định tại Các Văn Kiện Trái Phiếu về Trái Phiếu Doanh Nghiệp mà Khách Hàng chỉ định mua tại Khoản 1.1 nêu trên, đã nhận thức được các rủi ro trong giao dịch mua Trái Phiếu Doanh Nghiệp và chấp nhận các rủi ro phát sinh (nếu có) liên quan đến việc mua Trái Phiếu Doanh Nghiệp.
4. Tại mỗi Ngày Mua Lại Định Kỳ, Khách Hàng chỉ định cho MB Capital yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu. Việc mua lại này sẽ được thực hiện với Khối lượng mua lại và Giá mua lại được xác định cụ thể theo quy định tại Điều 8.2 của Các Điều Khoản Điều Kiện Trái Phiếu.

Số tiền thu được từ việc Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu, sau khi đã khấu trừ các khoản thuế và phí liên quan theo quy định pháp luật và quy định của Hợp Đồng, sẽ được chuyển vào Tài khoản ngân hàng của Khách Hàng với thông tin chi tiết được nêu tại phần đầu của Hợp Đồng. Việc chuyển tiền này tương ứng với việc Khách hàng rút một phần Vốn Ủy Thác và nhận về một phần Lợi Nhuận Kỳ Vọng tương ứng với Vốn Ủy Thác đó, được tính từ và bao gồm ngày giải ngân khoản đầu tư đầu tiên cho đến nhưng không bao gồm ngày MB Capital thực hiện chuyển tiền.

5. Trường hợp Danh Mục Đầu Tư còn số dư tiền ở trên Tài Khoản Lưu Ký, Khách Hàng đồng ý cho phép MB Capital được chủ động gửi tiền tại một trong các ngân hàng sau:

<b>STT</b>	<b>Tên Ngân hàng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)	Công ty mẹ của MB Capital
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	

**KHÁCH HÀNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2026  
**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB**

# BIÊN BẢN THANH LÝ

## HỢP ĐỒNG ỦY THÁC ĐẦU TƯ CHỈ ĐỊNH

Hôm nay, ngày      tháng      năm      chúng tôi gồm các bên có tên dưới đây tiến hành lập Biên Bản Thanh Lý Hợp Đồng Ủy Thác Đầu Tư Chỉ Định số [\_\_\_\_\_] (“**Biên Bản**”):

### A. Tổ Chức:

Trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

MST:

Giấy ĐKDN số:

Đại diện:

Chức vụ:

Theo giấy UQ:

Tài khoản ngân hàng số:

(Sau đây gọi là “**Khách Hàng**”)

Và

### B. CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB

Trụ sở: Tầng 12, Tòa nhà 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84-24-37262808

Fax: +84-24-37262810

MST:

Số ĐKKD: Giấy phép số 53/UBCK-CP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 06 tháng 11 năm 2009

Đại diện:

Chức vụ:

Theo giấy UQ:

(Sau đây gọi là “**MB Capital**” hoặc “**Công Ty**”)

Khách Hàng và Công Ty được gọi chung là “**Các Bên**” và được gọi riêng là “**Bên**”.

### XÉT RẰNG

A. Các Bên đã tiến hành ký kết Hợp Đồng Quản Lý Đầu Tư Chỉ Định số [\_\_\_\_\_] (“**Hợp Đồng**”) theo đó Khách Hàng chỉ định Công Ty là đơn vị quản lý danh mục đầu tư để cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư;

B. Khách Hàng mong muốn thanh lý Hợp Đồng, rút và tất toán tài sản trên Danh Mục Đầu Tư.

**NAY, DO ĐÓ,** Các Bên thỏa thuận như sau:

**Điều 1.** Các Bên cùng thỏa thuận chấm dứt và thanh lý Hợp Đồng và tất toán Danh Mục Đầu Tư. Khách Hàng nhận lại toàn bộ tài sản trong Danh Mục Đầu Tư và lợi nhuận phát sinh (nếu có), sau khi đã khấu trừ các loại thuế và chi phí phải trả theo quy định.

**Điều 2.** MB Capital sẽ chuyển trả tài sản cho Bên Ủy thác theo quy định tại Khoản này vào tài khoản của Bên Ủy Thác, chi tiết như sau:

- Tên người thụ hưởng:
- Số tài khoản ngân hàng:
- Tại Ngân hàng:

**Điều 3.** Các quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp Đồng được chấm dứt trọn vẹn kể từ khi Khách Hàng nhận đủ Tài sản thanh lý. Các Bên không có tranh chấp và cam kết không khiếu kiện bất cứ vấn đề gì liên quan đến Hợp Đồng.

**Điều 4.** Biên Bản này có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành bốn (04) bản, có giá trị như nhau, Khách hàng giữ một (01) bản, Ngân hàng lưu ký giữ một (01) bản, Công ty giữ hai (01) bản. Các thuật ngữ không được định nghĩa trong Biên Bản này sẽ có nghĩa như quy định trong Hợp Đồng.

**ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG,** Các Bên, đại diện có thẩm quyền của Các Bên đã ký kết Biên Bản này vào ngày, tháng, năm như nêu tại trang đầu.

**ĐẠI DIỆN VÀ THAY MẶT  
KHÁCH HÀNG**

**ĐẠI DIỆN VÀ THAY MẶT  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB**